

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 9 - 2024

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tâm;

Bà Phan Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 232/2024/TLST-HNGĐ ngày 15/8/2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 69/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/8/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy K, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên;

- Bị đơn: Anh Phan Tấn L, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn chị Trần Thị Thúy K, bị đơn anh Phan Tấn L trình bày:**

- Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy K và anh Phan Tấn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã H vào năm 2001. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị K, anh L sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Chị K khai nguyên nhân do không hợp tính, thường xuyên cãi nhau. Sự việc kéo dài, đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả. Từ 7/2024, hai bên nhận thấy không thể chung sống với nhau được nữa nên đã tự sống riêng; từ đó, không ai còn quan tâm đến ai.

Nhận thấy tình cảm đã hết, chị K xin được ly hôn anh L.

Anh L thừa nhận hai bên có mâu thuẫn, cãi vã và có lúc anh L tát chị K. Tuy nhiên, vì hiện nay các con đã lớn nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên là Phan Văn T, sinh ngày 17/4/1999; Phan Thị Kim O, sinh ngày 20/6/2002; Phan Thị Thúy H, sinh ngày 17/8/2007; trong đó, con chung tên T, O đã trưởng thành, thống nhất không yêu cầu gì.

Đối với con chung tên H: Chị K xin được nuôi cháu H, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh L yêu cầu cháu H muốn sống cùng ai thì người đó nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Anh L, chị K thống nhất không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt. Áp dụng Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Thúy K, anh Phan Tấn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên vào ngày 28/6/2001 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Chị K khai trong quá trình chung sống, hai bên có mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, đã tự sống riêng từ 7/2024 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Ban nhân dân thôn A xác nhận chị K, anh L chung sống có mâu thuẫn là sự thật. Anh L thừa nhận hai bên có mâu thuẫn, cãi vã và có lúc anh L tát chị K.

Như vậy, đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị K, anh L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị K: Chị Trần Thị Thúy K được ly hôn anh Phan Tấn L.

[3] Về con chung: Có 03 con chung tên Phan Văn T, sinh ngày 17/4/1999; Phan Thị Kim O, sinh ngày 20/6/2002; Phan Thị Thúy H, ngày 20/6/2007; Trong đó, 02 con T, O đã trưởng thành không ai yêu cầu gì nên không xét.

Đối với con chung tên Phan Thị Thúy H: Cháu H hiện nay đang sống cùng chị K, đã quen sống cùng chị K; cháu H có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng chị K. Do đó, để cháu H phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Giao con chung Phan Thị Thúy H cho chị K nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị K làm nghề buôn bán, có thu nhập, đủ khả năng nuôi con và chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị Thúy K phải chịu án phí về yêu cầu xin ly hôn: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy K được ly hôn anh Phan Tấn L.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phan Thị Thúy H, sinh ngày 17/8/2007 cho chị Trần Thị Thúy K trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Phan Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Chị Trần Thị Thúy K phải chịu: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0001014 ngày 14/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Như vậy, chị Trần Thị Thúy K đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - VKSND H. Tây Hòa;
 - Cục THADS H. Tây Hòa;
 - UBND xã H
- (GDKKH số 27/2001, ngày 28/6/2001);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ, AV.

Lê Thanh Huệ